TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 4 – NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 47/2026/QĐST-DS	*Nghệ An, ngày 16 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 96/2026/TLST-DS ngày 07 tháng 4 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Trần Thanh B, sinh ngày 05/8/1953; CCCD số: 040053008097. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Bà Trần Thị H, sinh ngày 06/6/1967; CCCD số: 040167030734. Nơi cư trú: Thôn C, xã Q, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Trần Thị H có nghĩa vụ trả nợ cho ông Trần Thanh B số tiền nợ gốc 2.430.000.000đ (Hai tỷ bốn trăm ba mươi triệu đồng) theo giấy nợ đề các ngày 02/4/2024; ngày 15/5/2024; ngày 15/7/2024; ngày 06/8/2024; ngày 22/8/2024 dương lịch.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại các Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án, hoặc bị cưỡng

chế thi hành án theo quy định tại điều các 6, 7, 7a, 7b và điều 9; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự

3. Án phí: Ông Trần Thanh B phải chịu 20.150.000đ (hai mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng). Ông B là người cao tuổi và có đơn xin miễn tiền án phí nên thuộc trường hợp được miễn tiền án phí. Bà Trần Thị H phải chịu 20.150.000đ (hai mươi triệu một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Khu vực 4 – Nghệ An;
- Cơ quanTHADS tỉnh Nghệ An;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hải Yến